

Số: 2609/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả xét thăng hạng chức danh  
nghề nghiệp viên chức (đợt I) năm 2025**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1582/QĐ-BCT ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2025, danh sách dự xét và chỉ tiêu thăng hạng (đợt I) năm 2025;

Theo đề nghị của Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức Bộ Công Thương năm 2025 và đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (đợt I) năm 2025 do Bộ Công Thương tổ chức (Danh sách chi tiết tại các Phụ lục gửi kèm theo).

**Điều 2.** Thời hạn bổ nhiệm và hưởng chế độ theo chức danh nghề nghiệp (mới) đối với người trúng tuyển được tính kể từ ngày có Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

**Điều 3.** Giao Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2025 căn cứ Quyết định này để thông báo công khai kết quả xét thăng hạng tới các cơ quan, đơn vị có liên quan và trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB(PHAPDX).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT ĐẶC CÁCH THĂNG HẠNG**  
**LÊN CDNN GIẢNG VIÊN CAO CẤP (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT        | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-----------|---------------------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------------------|--------------------|---------|
|           |                                                         | Nam                 | Nữ         |                                |                    |         |
| (1)       | (2)                                                     | (3)                 | (4)        | (5)                            | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>  | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI</b>                |                     |            |                                |                    |         |
| 1         | Hoàng Tiến Đạt                                          | 04/12/1987          |            | Giảng viên chính (hạng II)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2         | Nguyễn Thị Xuân Hồng                                    |                     | 01/09/1980 | Giảng viên chính (hạng II)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3         | Ngô Văn Quang                                           | 10/08/1984          |            | Giảng viên chính (hạng II)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4         | Phạm Hương Quỳnh                                        |                     | 01/06/1978 | Giảng viên chính (hạng II)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5         | Đàm Xuân Thắng                                          | 24/04/1979          |            | Giảng viên chính (hạng II)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6         | Bùi Thị Thu Trang                                       |                     | 10/04/1985 | Giảng viên chính (hạng II)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 7         | Đỗ Thị Cẩm Vân                                          |                     | 08/07/1985 | Giảng viên chính (hạng II)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 8         | Trần Trọng Dương                                        | 18/01/1980          |            | Giảng viên chính (hạng II)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b> | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b> |                     |            |                                |                    |         |
| 1         | Nguyễn Ngọc Khánh Dung                                  |                     | 16/08/1982 | Giảng viên (hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2         | Nguyễn Ngọc Tiến                                        | 04/11/1979          |            | Giảng viên (hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3         | Nguyễn Thị Lệ Hằng                                      |                     | 01/07/1983 | Giảng viên (hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4         | Nguyễn Ngọc Tuấn                                        | 19/02/1982          |            | Giảng viên (hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |

Phụ lục I-DCGVCC1

| TT         | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                                         | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)        | (2)                                                     | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| <b>III</b> | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP</b>    |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Trần Đức Chuyển                                         | 30/12/1977          |            | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>IV</b>  | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b> |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Văn Tấn Lượng                                           | 20/08/1979          |            | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Dương Hữu Huy                                           | 07/06/1905          |            | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>V</b>   | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC</b>                          |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Hà Hương Giang                                          |                     | 07/08/1979 | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Lê Thị Thúy                                             |                     | 13/07/1985 | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 17 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT ĐẠC CÁCH THĂNG HẠNG**  
**LÊN CDNN GIẢNG VIÊN CAO CẤP (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT         | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm  | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------------------------|---------------------|-----|------------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                                         | Nam                 | Nữ  |                                    |                    |         |
| (1)        | (2)                                                     | (3)                 | (4) | (5)                                | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI</b>                |                     |     |                                    |                    |         |
| 1          | Hoàng Mạnh Kha                                          | 25/6/1979           |     | Hiệu trưởng (thuộc Trường Đại học) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b> |                     |     |                                    |                    |         |
| 1          | Mai Thăng Long                                          | 15/09/1981          |     | Trưởng Khoa                        | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Nguyễn Quốc Cường                                       | 23/09/1987          |     | Trưởng Khoa                        | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Nguyễn Ngọc Long                                        | 02/07/1978          |     | Phó Trưởng Khoa                    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4          | Bùi Thành Khoa                                          | 21/10/1987          |     | Phó Trưởng khoa                    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5          | Nguyễn Ngọc Hiền                                        | 01/01/1983          |     | Chủ nhiệm Bộ môn                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6          | Ngô Thanh Quyền                                         | 28/02/1978          |     | Chủ nhiệm Bộ môn                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP</b>    |                     |     |                                    |                    |         |
| 1          | Bùi Huy Hải                                             | 09/07/1974          |     | Trưởng khoa                        | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>IV</b>  | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b> |                     |     |                                    |                    |         |
| 1          | Nguyễn Văn Ít                                           | 06/08/1975          |     | Trưởng khoa                        | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>V</b>   | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC</b>                          |                     |     |                                    |                    |         |
| 1          | Nguyễn Lê Cường                                         | 25/8/1976           |     | Phó Hiệu trưởng                    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Trần Thanh Sơn                                          | 05/10/1981          |     | Trưởng khoa                        | <b>Trúng tuyển</b> |         |

Phụ lục I-DCGVCC2

| TT        | Họ và tên                    | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-----------|------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|           |                              | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)       | (2)                          | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| 3         | Nguyễn Tố Tâm                |                     | 08/12/1978 | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4         | Vũ Hoàng Giang               | 04/7/1979           |            | Phó<br>Trưởng khoa                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5         | Vũ Thị Thu Nga               |                     | 14/09/1981 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>VI</b> | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ</b> |                     |            |                                   |                    |         |
| 1         | Ngô Hữu Mạnh                 | 30/01/1981          |            | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 15 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁNG VIÊN CAO CẤP (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT  | Họ và tên                                     | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả<br>thẩm định | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|----------------------|---------|
|     |                                               | Nam                 | Nữ         |                                   |                      |         |
| (1) | (2)                                           | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                  | (7)     |
| I   | TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP |                     |            |                                   |                      |         |
| 1   | Nguyễn Hoàng Chiến                            | 19/05/1978          |            | Trưởng khoa                       | Trúng tuyển          |         |
| 2   | Phạm Thị Lụa                                  |                     | 01/02/1978 | Trưởng khoa                       | Trúng tuyển          |         |
| 3   | Phùng Thị Lan Hương                           |                     | 05/03/1975 | Trưởng khoa                       | Trúng tuyển          |         |
| 4   | Nguyễn Thị Ngọc Lan                           |                     | 12/12/1980 | Phó Trưởng khoa                   | Trúng tuyển          |         |
| 5   | Nguyễn Thị Phụng                              |                     | 14/05/1980 | Phó Trưởng khoa                   | Trúng tuyển          |         |

- Danh sách gồm 05 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIẢNG VIÊN CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
 (Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025  
 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| TT         | Họ và tên                                     | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|-----------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                               | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)        | (2)                                           | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ</b>                  |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Phùng Thị Lý                                  |                     | 08/10/1982 | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Lê Ngọc Hòa                                   | 18/10/1980          |            | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH</b>  |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Đỗ Văn Vang                                   | 25/11/1987          |            | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Trần Thanh Tuyền                              | 20/08/1985          |            | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Trần Thị Hoàn                                 |                     | 17/04/1988 | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT - HUNG</b> |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Đặng Thị Huệ                                  |                     | 23/08/1981 | Giảng viên<br>(hạng III)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 06 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIẢNG VIÊN CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT        | Họ và tên                                    | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-----------|----------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|           |                                              | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)       | (2)                                          | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>  | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ</b>                 |                     |            |                                   |                    |         |
| 1         | Nguyễn Đình Cương                            | 02/11/1980          |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2         | Vũ Văn Đông                                  | 18/11/1982          |            | Phó Trưởng phòng                  | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3         | Phạm Xuân Đức                                | 10/02/1980          |            | Phó<br>Trưởng khoa                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4         | Phạm Thị Diệp                                |                     | 14/11/1980 | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5         | Cao Huy Giáp                                 | 09/05/1984          |            | Phó<br>Trưởng khoa                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6         | Hoàng Thị Hòa                                |                     | 02/07/1982 | Phó<br>Trưởng khoa                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 7         | Nguyễn Văn Hình                              | 24/12/1976          |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 8         | Nguyễn Phương Ty                             | 24/11/1977          |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 9         | Nguyễn Đăng Tiến                             | 16/02/1980          |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b> | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH</b> |                     |            |                                   |                    |         |
| 1         | Lê Quý Chiến                                 | 08/5/1973           |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2         | Lãnh Thị Hòa                                 |                     | 21/08/1984 | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3         | Lê Hồ Hiếu                                   | 02/04/1981          |            | Giám đốc<br>Trung tâm             | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4         | Nguyễn Thị Nhung                             |                     | 10/12/1982 | Trưởng Bộ môn                     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5         | Vũ Đức Quyết                                 | 15/08/1980          |            | Trưởng Bộ môn                     | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-GVC2**

| TT         | Họ và tên                                     | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm đang đảm nhiệm   | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|-----------------------------------------------|---------------------|------------|----------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                               | Nam                 | Nữ         |                                  |                    |         |
| (1)        | (2)                                           | (3)                 | (4)        | (5)                              | (6)                | (7)     |
| 6          | Đặng Thị Thu Giang                            |                     | 23/09/1983 | Phó Trưởng Bộ môn (phụ trách)    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 7          | Lê Quyết Thắng                                | 05/2/1981           |            | Phó Trưởng Bộ môn (phụ trách)    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 8          | Nguyễn Thị Thương Duyên                       |                     | 17/10/1981 | Phó Trưởng Bộ môn (phụ trách)    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ</b>    |                     |            |                                  |                    |         |
| 1          | Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh                         |                     | 14/10/1973 | Trưởng phòng                     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Đặng Ngọc Định                                | 15/09/1977          |            | Phó Trưởng phòng                 | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Quản Cẩm Thúy                                 |                     | 22/10/1984 | Phó Trưởng khoa                  | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4          | Nguyễn Thị Lan Anh                            |                     | 18/07/1978 | Phó Trưởng khoa                  | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5          | Bùi Ngọc Hà                                   |                     | 20/01/1981 | Phó Trưởng khoa                  | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>IV</b>  | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT - HUNG</b> |                     |            |                                  |                    |         |
| 1          | Phạm Thị Thu Hiếu                             |                     | 12/06/1979 | Phó Trưởng khoa                  | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | An Hồng Sơn                                   | 29/04/1974          |            | Phó Trưởng khoa (Phụ trách khoa) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Nguyễn Duy Hưng                               | 09/11/1980          |            | Phó Trưởng khoa (Phụ trách khoa) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4          | Kiều Hưng                                     | 11/08/1976          |            | Trưởng khoa                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5          | Lương Thị Hà                                  |                     | 10/07/1979 | Trưởng Trung tâm                 | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6          | Phạm Thị Thu Hằng                             |                     | 15/06/1981 | Trưởng khoa                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 7          | Phan Thị Thu Hương                            |                     | 02/12/1977 | Trưởng phòng                     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 8          | Khương Thị Thu Hải                            |                     | 10/01/1978 | Trưởng Trung tâm                 | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-GVC2**

| TT  | Họ và tên    | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-----|--------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|     |              | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1) | (2)          | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| 9   | Hà Đăng Toàn | 19/05/1982          |            | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 10  | Bùi Thị Hiền |                     | 20/02/1981 | Trưởng Bộ môn                     | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 32 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CDNN GIẢNG VIÊN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CAO CẤP (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT  | Họ và tên                               | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|-------------|---------|
|     |                                         | Nam                 | Nữ         |                                   |             |         |
| (1) | (2)                                     | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)         | (7)     |
| I   | TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN |                     |            |                                   |             |         |
| 1   | Nguyễn Thị Việt<br>Hương                |                     | 02/01/1976 | Hiệu trưởng                       | Trúng tuyển |         |

- Danh sách gồm 01 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CDNN GIẢNG VIÊN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT         | Họ và tên                                     | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm đang đảm nhiệm       | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|-----------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                               | Nam                 | Nữ         |                                      |                    |         |
| (1)        | (2)                                           | (3)                 | (4)        | (5)                                  | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG MIỀN TRUNG</b> |                     |            |                                      |                    |         |
| 1          | Đào Thị Thúy Hằng                             |                     | 05/4/1981  | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Bùi Ngọc Định                                 | 01/8/1968           |            | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Lê Thị Chi                                    |                     | 06/7/1979  | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH</b>   |                     |            |                                      |                    |         |
| 1          | Nguyễn Việt Anh                               | 13/12/1977          |            | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Tạ Hùng Việt                                  | 23/01/1973          |            | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP HUẾ</b>        |                     |            |                                      |                    |         |
| 1          | Nguyễn Thị Hồng                               |                     | 05/06/1986 | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Võ Thị Thanh Kiều                             |                     | 04/08/1986 | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Trần Thanh Bình                               | 10/07/1987          |            | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4          | Lê Thị Xuân                                   |                     | 09/06/1976 | Giảng viên GDNN lý thuyết (hạng III) | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-GVGDNNC1**

| TT        | Họ và tên                                      | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm          | Kết quả xét                  | Ghi chú |
|-----------|------------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------------------------------|------------------------------|---------|
|           |                                                | Nam                 | Nữ         |                                            |                              |         |
| 5         | Lê Hoài Anh                                    | 03/10/1979          |            | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 6         | Lê Ngọc Tấn                                    | 01/08/1979          |            | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 7         | Đào Hữu Lũy                                    | 13/07/1977          |            | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 8         | Lê Quốc                                        | 10/08/1974          |            | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 9         | Trần Đại Hiếu                                  | 13/01/1975          |            | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| 10        | Phạm Thị Minh<br>Thủy                          |                     | 02/04/1982 | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| <b>IV</b> | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG</b> |                     |            |                                            |                              |         |
| 1         | Bùi Thị Mai Anh                                |                     | 24/04/1979 | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 2         | Đỗ Thị Ánh                                     |                     | 18/08/1983 | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| 3         | Nguyễn Thị Xuân<br>Hương                       |                     | 17/11/1981 | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 4         | Nguyễn Thị Hồng<br>Mến                         |                     | 13/9/1983  | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 5         | Lê Thanh Tình                                  | 25/5/1982           |            | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 6         | Nguyễn Thị Thu<br>Trang                        |                     | 08/07/1982 | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | <b>Trúng tuyển</b>           |         |

**Phụ lục II-GVGDNNC1**

| TT   | Họ và tên                                 | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm          | Kết quả xét | Ghi chú |  |
|------|-------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------------------------------|-------------|---------|--|
|      |                                           | Nam                 | Nữ         |                                            |             |         |  |
| V    | TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI |                     |            |                                            |             |         |  |
| 1    | Nguyễn Thị Kim Oanh                       |                     | 31/12/1983 | Giảng viên<br>GDNN lý thuyết<br>(hạng III) | Trúng tuyển |         |  |
| VI   | TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH VÀ CÔNG THƯƠNG    |                     |            |                                            |             |         |  |
| 1    | Nguyễn Văn Diện                           | 16/10/1985          |            | Giảng viên GDNN<br>lý thuyết (hạng III)    | Trúng tuyển |         |  |
| 2    | Võ Tài Đại                                | 1/6/1978            |            | Giảng viên GDNN<br>lý thuyết (hạng III)    | Trúng tuyển |         |  |
| 3    | Đào Thùy Dương                            |                     | 24/10/1982 | Giảng viên GDNN<br>lý thuyết (hạng III)    | Trúng tuyển |         |  |
| VII  | TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI                |                     |            |                                            |             |         |  |
| 1    | Nguyễn Tiến Đà                            | 21/01/1967          |            | Giảng viên GDNN<br>lý thuyết (hạng III)    | Trúng tuyển |         |  |
| 2    | Phạm Tường Hưng                           | 01/12/1976          |            | Giảng viên GDNN<br>lý thuyết (hạng III)    | Trúng tuyển |         |  |
| VIII | TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG PHÚ THỌ       |                     |            |                                            |             |         |  |
| 1    | Bùi Thị Ngoan                             |                     | 26/03/1978 | Giảng viên GDNN<br>lý thuyết (hạng III)    | Trúng tuyển |         |  |
| 2    | Lê Thị Cẩm Thạch                          |                     | 10/01/1982 | Giảng viên GDNN<br>lý thuyết (hạng III)    | Trúng tuyển |         |  |

- Danh sách gồm 29 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CDNN GIẢNG VIÊN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
 (Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025  
 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| TT         | Họ và tên                                                | Ngày tháng năm sinh |           | Vị trí việc làm đang đảm nhiệm            | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|----------------------------------------------------------|---------------------|-----------|-------------------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                                          | Nam                 | Nữ        |                                           |                    |         |
| (1)        | (2)                                                      | (3)                 | (4)       | (5)                                       | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CAO THẮNG</b>                |                     |           |                                           |                    |         |
| 1          | Trương Quang Trung                                       | 06/03/1972          |           | Chủ tịch Hội đồng trường, Phó Hiệu trưởng | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Tổng Thanh Nhân                                          | 05/06/1979          |           | Phó Hiệu trưởng                           | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ ĐỐI NGOẠI</b>                 |                     |           |                                           |                    |         |
| 1          | Nguyễn Minh Tiến                                         | 26/07/1978          |           | Phó Hiệu trưởng                           | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b> |                     |           |                                           |                    |         |
| 1          | Bùi Mạnh Tuấn                                            | 04/01/1971          |           | Hiệu trưởng                               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Nguyễn Anh Tuấn                                          | 08/02/1974          |           | Phó Hiệu trưởng                           | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>IV</b>  | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG MIỀN TRUNG</b>            |                     |           |                                           |                    |         |
| 1          | Nguyễn Văn Đức                                           | 05/8/1964           |           | Phó Hiệu trưởng                           | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Nguyễn Thị Kim Ngọc                                      |                     | 30/4/1976 | Phó Hiệu trưởng                           | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Lê Kim Anh                                               | 10/11/1979          |           | Phó Hiệu trưởng                           | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4          | Nguyễn Trung Thoại                                       | 15/01/1976          |           | Trưởng khoa                               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5          | Võ Anh Khuê                                              | 30/10/1980          |           | Phó Trưởng phòng                          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6          | Huỳnh Văn Thái                                           | 15/4/1984           |           | Trưởng phòng                              | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-GVGDNNC2**

| TT         | Họ và tên                                           | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm đang đảm nhiệm             | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|-----------------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                                     | Nam                 | Nữ         |                                            |                    |         |
| (1)        | (2)                                                 | (3)                 | (4)        | (5)                                        | (6)                | (7)     |
| 7          | Võ Thị Mỹ Nga                                       |                     | 04/11/1982 | Giám đốc TT                                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>V</b>   | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP NAM ĐỊNH</b>         |                     |            |                                            |                    |         |
| 1          | Nguyễn Duy Phấn                                     | 20/10/1966          |            | Hiệu trưởng                                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Bùi Tiến Dũng                                       | 28/02/1969          |            | Phó Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng trường | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Nguyễn Thị Hồng Châm                                |                     | 15/04/1972 | Phó Hiệu trưởng                            | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4          | Phùng Thị Hoa                                       |                     | 27/10/1975 | Phó Trưởng khoa                            | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5          | Nguyễn Thị Lan                                      |                     | 07/08/1981 | Trưởng phòng                               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6          | Nguyễn Văn Thi                                      | 05/07/1977          |            | Phó Trưởng khoa (phụ trách Khoa)           | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 7          | Doãn Minh Toàn                                      | 10/07/1976          |            | Trưởng phòng                               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>VI</b>  | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP HUẾ</b>              |                     |            |                                            |                    |         |
| 1          | Trần Hữu Châu Giang                                 | 10/03/1981          |            | Phó Hiệu trưởng                            | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Hoàng Minh Tuấn                                     | 11/05/1982          |            | Trưởng khoa                                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Trần Phương Nam                                     | 01/05/1980          |            | Trưởng khoa                                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4          | Hà Xuân Vinh                                        | 06/06/1982          |            | Trưởng phòng                               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5          | Trần Đức Hải                                        | 01/04/1974          |            | Trưởng phòng                               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6          | Trần Tiến Dũng                                      | 10/05/1982          |            | Trưởng phòng                               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>VII</b> | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI</b> |                     |            |                                            |                    |         |
| 1          | Đồng Trung Chính                                    | 20/07/1976          |            | Hiệu trưởng                                | <b>Trúng tuyển</b> |         |

| TT          | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------------------|--------------------|---------|
|             |                                                         | Nam                 | Nữ         |                                |                    |         |
| (1)         | (2)                                                     | (3)                 | (4)        | (5)                            | (6)                | (7)     |
| <b>VIII</b> | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ CÔNG NGHIỆP</b> |                     |            |                                |                    |         |
| 1           | Nguyễn Chí Nhân                                         | 20/06/1980          |            | Phó Hiệu trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2           | Chu Văn nguyên                                          | 27/7/1977           |            | Trưởng phòng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3           | Nguyễn Thị Thanh                                        |                     | 10/11/1980 | Trưởng Bộ môn (thuộc Khoa)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>IX</b>   | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VIỆT - ĐỨC</b>           |                     |            |                                |                    |         |
| 1           | Trần Minh Đức                                           | 01/9/1971           |            | Phó Hiệu trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2           | Nguyễn Thị Hồng Sơn                                     |                     | 20/02/1973 | Trưởng khoa                    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3           | Mai Quang Dương                                         | 05/02/1969          |            | Trưởng khoa                    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>X</b>    | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN</b>          |                     |            |                                |                    |         |
| 1           | Nguyễn Tiến Luật                                        | 23/11/1980          |            | Phó Hiệu trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2           | Nguyễn Quốc Dũng                                        | 26/08/1972          |            | Trưởng khoa                    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3           | Cù Xuân Hùng                                            | 19/10/1973          |            | Trưởng khoa                    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XI</b>   | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG</b>          |                     |            |                                |                    |         |
| 1           | Đỗ Minh Chiến                                           | 11/07/1980          |            | Hiệu trưởng                    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2           | Lê Văn Lợi                                              | 25/05/1974          |            | Phó Hiệu trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3           | Hoàng Minh Hải                                          | 16/12/1973          |            | Phó hiệu trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4           | Mai Kim Hiếu                                            | 11/8/1980           |            | Trưởng phòng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5           | Nguyễn Văn Dương                                        | 06/02/1970          |            | Trưởng phòng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6           | Hoàng Thị Nguyên                                        |                     | 18/01/1983 | Trưởng phòng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-GVGDNNC2**

| TT          | Họ và tên                                        | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét                  | Ghi chú |
|-------------|--------------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|------------------------------|---------|
|             |                                                  | Nam                 | Nữ         |                                   |                              |         |
| (1)         | (2)                                              | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                          | (7)     |
| 7           | Hoàng Minh Thuận                                 | 22/9/1979           |            | Phó Trưởng phòng                  | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 8           | Nguyễn Thị Lan Hương                             |                     | 1/2/1978   | Phó Trưởng phòng                  | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| 9           | Nguyễn Huyền Ngọc                                | 29/1/1979           |            | Phó Trưởng phòng                  | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| 10          | Hoàng Việt Nam                                   | 11/5/1980           |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 11          | Thái Thanh Phú                                   | 16/10/1978          |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 12          | Phan Thị Thanh Hương                             |                     | 22/12/1981 | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 13          | Phạm Văn Khiên                                   | 15/12/1976          |            | Phó Trưởng khoa                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 14          | Nguyễn Thị Liên                                  |                     | 12/08/1980 | Phó Trưởng khoa                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 15          | Đoàn Hữu Lương                                   | 70/02/1970          |            | Phó Trưởng khoa                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>XII</b>  | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI</b> |                     |            |                                   |                              |         |
| 1           | Nguyễn Hải Bằng                                  | 03/11/1975          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 2           | Trần Quốc Hoàn                                   | 30/01/1979          |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>XIII</b> | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP HƯNG YÊN</b>      |                     |            |                                   |                              |         |
| 1           | Nguyễn Khắc Ngọc                                 | 11/09/1976          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 2           | Đinh Quang Dương                                 | 20/03/1976          |            | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 3           | Lê Thị Mai                                       |                     | 10/11/1972 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 4           | Đỗ Thị Đàm                                       |                     | 26/02/1975 | P. T Khoa                         | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 5           | Phạm Thị Minh Phương                             |                     | 24/04/1975 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |

| TT                                                       | Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------|----------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|                                                          |                      | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)                                                      | (2)                  | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| 6                                                        | Nguyễn Minh Hải      | 08/04/1979          |            | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 7                                                        | Hoàng Yến            |                     | 14/01/1978 | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XIV TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI</b> |                      |                     |            |                                   |                    |         |
| 1                                                        | Nguyễn Trung Sơn     | 18/03/1972          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2                                                        | Nguyễn Thị Thanh Mai |                     | 24/11/1979 | Phó Hiệu trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3                                                        | Nguyễn Thị Thùy Linh |                     | 20/01/1977 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4                                                        | Tạ Đức Thanh         | 14/11/1980          |            | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5                                                        | Đỗ Thị Huệ           |                     | 24/11/1976 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6                                                        | Đoàn Hoài Đức        |                     | 27/07/1979 | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 7                                                        | Phạm Thị Cẩm Hà      |                     | 28/11/1978 | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 8                                                        | Bùi Thế Toàn         | 18/02/1976          |            | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XV TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH VÀ CÔNG THƯƠNG</b>         |                      |                     |            |                                   |                    |         |
| 1                                                        | Dương Trung Kiên     | 17/04/1975          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2                                                        | Phạm Tuấn Dũng       | 15/11/1977          |            | Chủ tịch HĐT                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3                                                        | Vũ Hồng Hạnh         |                     | 06/04/1976 | Phó Hiệu trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4                                                        | Trịnh Phú Bình       | 09/09/1981          |            | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XVI TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH</b>         |                      |                     |            |                                   |                    |         |
| 1                                                        | Nguyễn Đức Trung     | 30/11/1975          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |

| TT                                                        | Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét                  | Ghi chú |
|-----------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|------------------------------|---------|
|                                                           |                     | Nam                 | Nữ         |                                   |                              |         |
| (1)                                                       | (2)                 | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                          | (7)     |
| 2                                                         | Dương Thị Hồng Yên  |                     | 22/3/1979  | Phó Hiệu trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 3                                                         | Trần Thị Thu Hiền   |                     | 15/12/1980 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 4                                                         | Vũ Thị Tân Thanh    |                     | 02/10/1978 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>XVII TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI</b>                    |                     |                     |            |                                   |                              |         |
| 1                                                         | Võ Hồng Sơn         | 02/09/1972          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>XVII I TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP</b>        |                     |                     |            |                                   |                              |         |
| 1                                                         | Đào Đức Quảng       | 28/04/1982          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 2                                                         | Cao Thị Mai Phương  |                     | 25/8/1982  | Phó Hiệu trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>XIX TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG THƯƠNG</b> |                     |                     |            |                                   |                              |         |
| 1                                                         | Bùi Ngọc Quyết      | 10/10/1973          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 2                                                         | Phan Đình Long      | 16/11/1973          |            | Chủ tịch HĐT,<br>Phó Hiệu trưởng  | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| 3                                                         | Lê Thị Nga          |                     | 12/9/1969  | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 4                                                         | Nguyễn Thị Thúy Vân |                     | 01/5/1977  | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 5                                                         | Đặng Thị Ngọc       |                     | 20/4/1980  | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 6                                                         | Cao Thị Thường      |                     | 25/8/1980  | Phó Trưởng khoa                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>XX TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG PHÚ THỌ</b>             |                     |                     |            |                                   |                              |         |
| 1                                                         | Nguyễn Đăng Toàn    | 01/07/1968          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 2                                                         | Nguyễn Đức Quang    | 27/07/1979          |            | Phó Hiệu trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |

**Phụ lục II-GVGDNNC2**

| TT  | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|-----|-----------------------------------|--------------------|---------|
|     |                   | Nam                 | Nữ  |                                   |                    |         |
| (1) | (2)               | (3)                 | (4) | (5)                               | (6)                | (7)     |
| 3   | Nguyễn Tiến Quyết | 12/08/1978          |     | Trưởng khoa                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4   | Lưu Trung Thành   | 09/03/1976          |     | Phó Trưởng khoa                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5   | Kiều Xuân Mạnh    | 06/12/1980          |     | Phó Trưởng phòng                  | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm **89** viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP NGHIÊN CỨU VIÊN CAO CẤP (ĐỢT I) NĂM 2025**  
 (Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025  
 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| TT         | Họ và tên                                | Ngày tháng năm sinh |           | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|------------------------------------------|---------------------|-----------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                          | Nam                 | Nữ        |                                   |                    |         |
| (1)        | (2)                                      | (3)                 | (4)       | (5)                               | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>VIỆN NĂNG LƯỢNG</b>                   |                     |           |                                   |                    |         |
| 1          | Nguyễn Đức Hạnh                          | 31/10/1973          |           | Phó Viện trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM</b>        |                     |           |                                   |                    |         |
| 1          | Nguyễn Mạnh Đạt                          | 19/06/1976          |           | Phó Viện trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Trương Hương Lan                         |                     | 09/7/1971 | Chủ nhiệm<br>Bộ môn               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>VIỆN CÔNG NGHIỆP GIẤY VÀ XENLUYLÔ</b> |                     |           |                                   |                    |         |
| 1          | Cao Văn Sơn                              | 03/02/1978          |           | Viện trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Nguyễn Thị Thu Hiền                      |                     | 06/3/1977 | Giám đốc<br>Trung tâm             | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 05 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP NGHIÊN CỨU VIÊN CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT         | Họ và tên                                            | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|------------------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                                      | Nam                 | Nữ         |                                |                    |         |
| (1)        | (2)                                                  | (3)                 | (4)        | (5)                            | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM</b>                    |                     |            |                                |                    |         |
| 1          | Nguyễn Hoàng Phi                                     | 18/5/1986           |            | Nghiên cứu viên (hạng III)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Bùi Thị Hồng Phương                                  |                     | 03/01/1981 | Nghiên cứu viên (hạng III)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA</b> |                     |            |                                |                    |         |
| 1          | Phạm Thị Phương Hoa                                  |                     | 27/10/1984 | Nghiên cứu viên (hạng III)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Trần Văn Hùng                                        | 25/6/1984           |            | Nghiên cứu viên (hạng III)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Nguyễn Mạnh Thắng                                    | 17/4/1969           |            | Nghiên cứu viên (hạng III)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU SÀNH SỬ THỦY TINH CÔNG NGHIỆP</b> |                     |            |                                |                    |         |
| 1          | Nguyễn Thị Luyện                                     |                     | 09/05/1987 | Nghiên cứu viên (hạng III)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>IV</b>  | <b>VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM</b>        |                     |            |                                |                    |         |
| 1          | Trần Ngọc Anh                                        | 17/06/1987          |            | Nghiên cứu viên (hạng III)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Nguyễn Bảo Linh                                      | 16/05/1982          |            | Nghiên cứu viên (hạng III)     | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 08 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP NGHIÊN CỨU VIÊN CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
 (Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025  
 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| TT         | Họ và tên                                            | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét                  | Ghi chú |
|------------|------------------------------------------------------|---------------------|-----|-----------------------------------|------------------------------|---------|
|            |                                                      | Nam                 | Nữ  |                                   |                              |         |
| (1)        | (2)                                                  | (3)                 | (4) | (5)                               | (6)                          | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU CƠ KHÍ</b>                        |                     |     |                                   |                              |         |
| 1          | Nguyễn Tiến Dũng                                     | 16/02/1977          |     | Phó Viện trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>II</b>  | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU DA - GIÀY</b>                     |                     |     |                                   |                              |         |
| 1          | Nguyễn Mai Cương                                     | 24/3/1980           |     | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| 2          | Phạm Phú Dũng                                        | 15/01/1983          |     | Phó Giám đốc<br>Trung tâm         | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA</b> |                     |     |                                   |                              |         |
| 1          | Nguyễn Đình Lượng                                    | 21/2/1975           |     | Phó Viện trưởng                   | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>IV</b>  | <b>VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM</b>        |                     |     |                                   |                              |         |
| 1          | Đỗ Văn Quảng                                         | 27/8/1979           |     | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |

- Danh sách gồm 05 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KỸ SƯ CAO CẤP (ĐỢT I) NĂM 2025**  
(Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| TT       | Họ và tên                     | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|----------|-------------------------------|---------------------|-----|-----------------------------------|--------------------|---------|
|          |                               | Nam                 | Nữ  |                                   |                    |         |
| (1)      | (2)                           | (3)                 | (4) | (5)                               | (6)                | (7)     |
| <b>I</b> | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU CƠ KHÍ</b> |                     |     |                                   |                    |         |
| 1        | Lục Vân Thương                | 7/8/1979            |     | Kỹ sư chính<br>(hạng II)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2        | Vũ Trung Tuyển                | 16/2/1975           |     | Kỹ sư chính<br>(hạng II)          | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm **02** viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KỸ SƯ CAO CẤP (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT  | Họ và tên              | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|-----|-----------------------------------|--------------------|---------|
|     |                        | Nam                 | Nữ  |                                   |                    |         |
| (1) | (2)                    | (3)                 | (4) | (5)                               | (6)                | (7)     |
| I   | VIỆN NGHIÊN CỨU CƠ KHÍ |                     |     |                                   |                    |         |
| 1   | Nguyễn Văn Minh        | 13/3/1970           |     | Giám đốc<br>Trung tâm             | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2   | Hoàng Trung Kiên       | 25/6/1981           |     | Phó Giám đốc<br>Trung tâm         | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2   | Trần Văn Trung         | 06/3/1979           |     | Phó Giám đốc<br>Trung tâm         | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 03 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KỸ SƯ CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT       | Họ và tên                         | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|----------|-----------------------------------|---------------------|-----|-----------------------------------|--------------------|---------|
|          |                                   | Nam                 | Nữ  |                                   |                    |         |
| (1)      | (2)                               | (3)                 | (4) | (5)                               | (6)                | (7)     |
| <b>I</b> | <b>VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM</b> |                     |     |                                   |                    |         |
| 1        | Lê Thanh Tùng                     | 21/10/1983          |     | Kỹ sư (hạng III)                  | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm **01** viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KỸ SƯ CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT         | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả<br>thẩm định     | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------------|---------|
|            |                                                         | Nam                 | Nữ         |                                   |                          |         |
| (1)        | (2)                                                     | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                      | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM</b>           |                     |            |                                   |                          |         |
| 1          | Phan Thị Thanh Hà                                       |                     | 05/03/1973 | Giám đốc Trung tâm                | <b>Trúng tuyển</b>       |         |
| <b>II</b>  | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU SÀNH SỬ THỦY TINH CÔNG NGHIỆP</b>    |                     |            |                                   |                          |         |
| 1          | Vũ Thúy Nga                                             |                     | 14/4/1986  | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>       |         |
| <b>III</b> | <b>TRUNG TÂM Y TẾ - MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG CÔNG THƯƠNG</b> |                     |            |                                   |                          |         |
| 1          | Trần Đức Giang                                          | 03/11/1985          |            | Trưởng khoa                       | <b>Không trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Huỳnh Thị Thu Hương                                     |                     | 18/9/1970  | Phó Trưởng khoa                   | <b>Không trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm **04** viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN VIÊN CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT         | Họ và tên                                                              | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm                                       | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                                                        | Nam                 | Nữ         |                                                                         |                    |         |
| (1)        | (2)                                                                    | (3)                 | (4)        | (5)                                                                     | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM</b>                                      |                     |            |                                                                         |                    |         |
| 1          | Lê Thị Thương                                                          |                     | 27/12/1976 | Chuyên viên về<br>Văn thư, lưu trữ                                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 1          | Trần Thị Mỹ Linh                                                       |                     | 07/09/1969 | Chuyên viên về<br>quản lý công tác<br>Khoa học Công<br>nghệ             | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI</b>                   |                     |            |                                                                         |                    |         |
| 1          | Nguyễn Thu Hiền                                                        |                     | 11/11/1979 | Chuyên viên về tổ<br>chức bộ máy                                        | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Phạm Phương<br>Thảo                                                    |                     | 08/05/1982 | Chuyên viên về<br>quản lý nguồn<br>nhân lực                             | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Phạm Thị Lan Anh                                                       |                     | 28/10/1981 | Chuyên viên về<br>hành chính - văn<br>phòng                             | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>TRUNG TÂM THÔNG TIN TƯ VẤN ĐÀO TẠO (ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA)</b> |                     |            |                                                                         |                    |         |
| 1          | Đỗ Văn Hùng                                                            | 22/02/1981          |            | Hỗ trợ cạnh tranh<br>và bảo vệ quyền<br>lợi người tiêu dùng<br>hạng III | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Trần Mai Hà                                                            |                     | 09/12/1982 | Hỗ trợ cạnh tranh<br>và bảo vệ quyền<br>lợi người tiêu dùng<br>hạng III | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3          | Bùi Thị Hạnh                                                           |                     | 08/05/1985 | Chuyên viên<br>chuyên môn dùng<br>chung                                 | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-CVC1**

| TT | Họ và tên                                                 | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm               | Kết quả xét | Ghi chú |
|----|-----------------------------------------------------------|---------------------|------------|-------------------------------------------------|-------------|---------|
|    |                                                           | Nam                 | Nữ         |                                                 |             |         |
| IV | TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO (CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI) |                     |            |                                                 |             |         |
| 1  | Nguyễn Mạnh Hùng                                          | 10/03/1979          |            | Cảnh báo sớm trong phòng vệ thương mại hạng III | Trúng tuyển |         |
| 2  | Nguyễn Phương Trang                                       |                     | 23/6/1985  | Cảnh báo sớm trong phòng vệ thương mại hạng III | Trúng tuyển |         |
| 3  | Phạm Thu Hà                                               |                     | 09/12/1987 | Cảnh báo sớm trong phòng vệ thương mại hạng III | Trúng tuyển |         |

- Danh sách gồm **11** viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN VIÊN CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT         | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|            |                                                         | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)        | (2)                                                     | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH</b>            |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Trương Thị Khánh Ly                                     |                     | 06/02/1980 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>II</b>  | <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ</b>                            |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Cao Văn Biên                                            | 10/03/1972          |            | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Nguyễn Minh Loan                                        | 06/06/1975          |            | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>III</b> | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ CÔNG NGHIỆP</b> |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Khuất Quang Tuấn                                        | 09/12/1974          |            | Hiệu trưởng                       | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>IV</b>  | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VIỆT - ĐỨC</b>           |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Hoàng Đại Thắng                                         | 01/5/1978           |            | Giám đốc<br>Trung tâm             | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>V</b>   | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN</b>          |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Nguyễn Mạnh Hiền                                        | 19/01/1978          |            | Phó<br>Hiệu trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Nguyễn Việt Hải                                         | 27/09/1981          |            | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>VI</b>  | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI</b>                       |                     |            |                                   |                    |         |
| 1          | Nguyễn Quý Nhẫn                                         | 06/02/1978          |            | Phó<br>Hiệu trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-CVC2**

| TT          | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|             |                                                         | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)         | (2)                                                     | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| <b>VII</b>  | <b>VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM</b>                       |                     |            |                                   |                    |         |
| 1           | Đặng Quế Hương                                          |                     | 28/09/1979 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>VIII</b> | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU DA - GIÀY</b>                        |                     |            |                                   |                    |         |
| 1           | Lê Trần Vũ Anh                                          | 22/7/1975           |            | Phó<br>Viện trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2           | Nguyễn Hùng Sơn                                         | 08/06/1972          |            | Phó<br>Viện trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3           | Trần Ngọc Sơn                                           | 19/9/1985           |            | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4           | Nguyễn Thị Thu Hằng                                     |                     | 17/11/1973 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5           | Nguyễn Thị Yên                                          |                     | 16/06/1977 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6           | Lưu Thị Trâm                                            |                     | 19/01/1979 | Giám đốc<br>Trung tâm             | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>IX</b>   | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ CHẾ TẠO MÁY NÔNG NGHIỆP</b> |                     |            |                                   |                    |         |
| 1           | Nguyễn Thị Hoa                                          |                     | 20/10/1975 | Phó<br>Viện trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>X</b>    | <b>VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM</b>           |                     |            |                                   |                    |         |
| 1           | Tạ Dương Sơn                                            | 17/10/1982          |            | Phó<br>Viện trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2           | Trần Công Hiệp                                          | 14/10/1970          |            | Phó<br>Viện trưởng                | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XI</b>   | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU SÀNH SỨ THỦY TINH CÔNG NGHIỆP</b>    |                     |            |                                   |                    |         |
| 1           | Nguyễn Thị Minh                                         |                     | 02/12/1984 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-CVC2**

| TT          | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|             |                                                         | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)         | (2)                                                     | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                | (7)     |
| 2           | Trần Thị Thu Hằng                                       |                     | 11/10/1989 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XII</b>  | <b>TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI</b>    |                     |            |                                   |                    |         |
| 1           | Nguyễn Quốc Lân                                         | 15/04/1975          |            | Phó Giám đốc<br>Trung tâm         | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2           | Tạ Thị Thanh Hằng                                       |                     | 23/08/1973 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3           | Trần Thị Huyền                                          |                     | 24/10/1978 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4           | Ngô Thị Hằng                                            |                     | 10/11/1985 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 5           | Phạm Thị Thanh Thúy                                     |                     | 12/10/1978 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 6           | Nguyễn Minh Tuấn                                        | 09/01/1974          |            | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 7           | Đỗ Thị Như Hoa                                          |                     | 19/06/1976 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 8           | Đặng Thùy Dương                                         |                     | 10/11/1983 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 9           | Vũ Thị Mai Anh                                          |                     | 29/10/1975 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 10          | Lê Ngọc Hoàng                                           | 14/06/1981          |            | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XIII</b> | <b>TRUNG TÂM Y TẾ - MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG CÔNG THƯƠNG</b> |                     |            |                                   |                    |         |
| 1           | Giang Văn Dũng                                          | 27/3/1970           |            | Phó Giám đốc<br>Trung tâm         | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-CVC2**

| TT           | Họ và tên                                                              | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|--------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------------------|--------------------|---------|
|              |                                                                        | Nam                 | Nữ         |                                |                    |         |
| (1)          | (2)                                                                    | (3)                 | (4)        | (5)                            | (6)                | (7)     |
| 2            | Nguyễn Thị Minh Đức                                                    |                     | 29/10/1986 | Phó Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XIV</b>   | <b>NHÀ XUẤT BẢN CÔNG THƯƠNG</b>                                        |                     |            |                                |                    |         |
| 1            | Trương Thu Hiền                                                        |                     | 17/02/1972 | Giám đốc kiêm Tổng Biên tập    | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2            | Trần Thị Thu Hằng                                                      |                     | 27/07/1976 | Phó Giám đốc                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 3            | Nguyễn Trần Nam                                                        | 26/04/1987          |            | Trưởng phòng                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 4            | Đào Thị Thúy Nga                                                       |                     | 09/08/1985 | Phó Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XV</b>    | <b>TẠP CHÍ CÔNG THƯƠNG</b>                                             |                     |            |                                |                    |         |
| 1            | Đặng Thị Ngọc Thu                                                      |                     | 04/08/1969 | Tổng biên tập                  | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| 2            | Ngô Thị Diệu Thúy                                                      |                     | 20/10/1976 | Phó Tổng biên tập              | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XVI</b>   | <b>TRUNG TÂM THÔNG TIN TƯ VẤN ĐÀO TẠO (ỦY BAN CẠNH TRANH QUỐC GIA)</b> |                     |            |                                |                    |         |
| 1            | Lê Hồng Nhung                                                          |                     | 12/05/1984 | Phó Giám đốc                   | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XVII</b>  | <b>TRUNG TÂM ỨNG PHÓ SỰ CỐ VÀ AN TOÀN HÓA CHẤT (CỤC HÓA CHẤT)</b>      |                     |            |                                |                    |         |
| 1            | Vương Thành Chung                                                      | 24/10/1976          |            | Giám đốc Trung tâm             | <b>Trúng tuyển</b> |         |
| <b>XVIII</b> | <b>TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO (CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI)</b>       |                     |            |                                |                    |         |
| 1            | Nguyễn Thị Phương Thảo                                                 |                     | 15/01/1985 | Phó Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b> |         |

**Phụ lục II-CVC2**

| <b>TT</b>  | <b>Họ và tên</b>                                                 | <b>Ngày tháng năm sinh</b> |            | <b>Vị trí việc làm<br/>đang đảm nhiệm</b> | <b>Kết quả xét</b> | <b>Ghi chú</b> |
|------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|-------------------------------------------|--------------------|----------------|
|            |                                                                  | <b>Nam</b>                 | <b>Nữ</b>  |                                           |                    |                |
| <i>(1)</i> | <i>(2)</i>                                                       | <i>(3)</i>                 | <i>(4)</i> | <i>(5)</i>                                | <i>(6)</i>         | <i>(7)</i>     |
| <b>XIX</b> | <b>TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP (CỤC CÔNG NGHIỆP)</b> |                            |            |                                           |                    |                |
| 1          | Mai Văn Kế                                                       | 11/02/1977                 |            | Phó Giám đốc                              | <b>Trúng tuyển</b> |                |

- Danh sách gồm **42** viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KẾ TOÁN VIÊN CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
 (Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025  
 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| TT       | Họ và tên                         | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét        | Ghi chú |
|----------|-----------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|--------------------|---------|
|          |                                   | Nam                 | Nữ         |                                   |                    |         |
| (1)      | (2)                               | (3)                 | (4)        | (5)                               | (4)                | (5)     |
| <b>I</b> | <b>VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM</b> |                     |            |                                   |                    |         |
| 1        | Lê Thị Hồng Nhung                 |                     | 31/11/1981 | Kế toán viên                      | <b>Trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 01 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KẾ TOÁN VIÊN CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT         | Họ và tên                                                | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét                  | Ghi chú |
|------------|----------------------------------------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|------------------------------|---------|
|            |                                                          | Nam                 | Nữ         |                                   |                              |         |
| (1)        | (2)                                                      | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                          | (7)     |
| <b>I</b>   | <b>TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b> |                     |            |                                   |                              |         |
| 1          | Lê Thị Tâm                                               |                     | 27/02/1977 | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>II</b>  | <b>VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM</b>                        |                     |            |                                   |                              |         |
| 1          | Nguyễn Thị Huyền                                         |                     | 18/12/1986 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>III</b> | <b>VIỆN NGHIÊN CỨU SÀNH SỨ THỦY TINH CÔNG NGHIỆP</b>     |                     |            |                                   |                              |         |
| 1          | Nguyễn Thị Hồng<br>Vân                                   |                     | 07/10/1970 | Trưởng phòng                      | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Đào Anh Tuấn                                             | 14/6/1977           |            | Phó<br>Trưởng phòng               | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| <b>IV</b>  | <b>VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM</b>            |                     |            |                                   |                              |         |
| 1          | Hoàng Thị Lệ<br>Hằng                                     |                     | 17/01/1980 | Trưởng phòng                      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |
| <b>V</b>   | <b>TRUNG TÂM Y TẾ - MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG CÔNG THƯƠNG</b>  |                     |            |                                   |                              |         |
| 1          | Vũ Hoàng                                                 | 17/08/1969          |            | Trưởng phòng                      | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| 2          | Kiều Thị Thuý                                            |                     | 26/6/1978  | Phó Phòng, Kế<br>toán trưởng      | <b>Trúng tuyển</b>           |         |

- Danh sách gồm 07 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CDNN BÁC SĨ CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
 (Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025  
 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| TT       | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét                  | Ghi chú |
|----------|---------------------------------------------------------|---------------------|-----|-----------------------------------|------------------------------|---------|
|          |                                                         | Nam                 | Nữ  |                                   |                              |         |
| (1)      | (2)                                                     | (3)                 | (4) | (5)                               | (6)                          | (7)     |
| <b>I</b> | <b>TRUNG TÂM Y TẾ - MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG CÔNG THƯƠNG</b> |                     |     |                                   |                              |         |
| 1        | Nguyễn Bá Ngọc                                          | 08/11/1966          |     | Trưởng phòng                      | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 01 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CDNN BÁC SĨ Y HỌC DỰ PHÒNG CHÍNH (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT       | Họ và tên                                               | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét                  | Ghi chú |
|----------|---------------------------------------------------------|---------------------|-----|-----------------------------------|------------------------------|---------|
|          |                                                         | Nam                 | Nữ  |                                   |                              |         |
| (1)      | (2)                                                     | (3)                 | (4) | (5)                               | (6)                          | (7)     |
| <b>I</b> | <b>TRUNG TÂM Y TẾ - MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG CÔNG THƯƠNG</b> |                     |     |                                   |                              |         |
| 1        | Nguyễn Hoàng Khoa                                       | 11/11/1973          |     | Giám đốc                          | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |
| 2        | Lê Thanh Huyền                                          | 20/3/1987           |     | Phó Trưởng phòng                  | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm 02 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP BIÊN TẬP VIÊN HẠNG II (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức không đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609 /QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT  | Họ và tên                                     | Ngày tháng năm sinh |     | Vị trí việc làm<br>đang đảm nhiệm | Kết quả xét | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------|---------------------|-----|-----------------------------------|-------------|---------|
|     |                                               | Nam                 | Nữ  |                                   |             |         |
| (1) | (2)                                           | (3)                 | (4) | (5)                               | (6)         | (7)     |
| I   | TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI |                     |     |                                   |             |         |
| 1   | Nguyễn Duy Tuấn                               | 20/05/1976          |     | Biên tập viên<br>(hạng III)       | Trúng tuyển |         |

- Danh sách gồm 01 viên chức./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG**  
**LÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP PHÓNG VIÊN HẠNG II (ĐỢT I) NĂM 2025**  
**(Dành cho các trường hợp viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý)**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-BCT ngày 22 tháng 9 năm 2025*  
*của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

| TT       | Họ và tên                  | Ngày tháng năm sinh |            | Vị trí việc làm đang<br>đảm nhiệm | Kết quả xét                  | Ghi chú |
|----------|----------------------------|---------------------|------------|-----------------------------------|------------------------------|---------|
|          |                            | Nam                 | Nữ         |                                   |                              |         |
| (1)      | (2)                        | (3)                 | (4)        | (5)                               | (6)                          | (7)     |
| <b>I</b> | <b>TẬP CHÍ CÔNG THƯƠNG</b> |                     |            |                                   |                              |         |
| 1        | Phạm Thị Lệ Nhung          |                     | 10/01/1979 | Phó Tổng biên tập                 | <b>Không<br/>trúng tuyển</b> |         |

- Danh sách gồm **01** viên chức./.